

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 7/9/2021

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn ”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HƯNG YÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Thái và bà Phạm Thị Hồng Thu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Huyền Trang -Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về: *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn Quảng Lạc, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt.*

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn Quảng Lạc, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

***Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Ánh (tên gọi khác: Nguyễn Thị Loan), sinh năm 1958. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn Quảng Lạc, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của các đương sự và quá trình giải quyết vụ án thì nội dung vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên ngày 02/01/2004. Sau khi được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, chị về chung sống cùng gia đình anh T tại thôn Công Luận, xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh

Hưng Yên. Sau 01 năm, vợ chồng chuyển ra ở riêng tại đội 3 thôn Trung Hòa, xã Phú Thịnh huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên và chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong sinh hoạt hằng ngày. Hơn nữa, anh T còn ham mê cờ bạc, mỗi lần thua bạc đều về đập phá tài sản, đánh đập, chửi bới mẹ con chị. Chị và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Chị và các con ở tại địa phương còn anh T lên Hà Nội làm ăn nhưng không cho chị biết địa chỉ, chỉ thỉnh thoảng về thăm con hoặc liên lạc qua điện thoại với các con. Từ khi sống ly thân, anh T thường xuyên đe dọa gây ảnh hưởng tới đời sống của chị và các con khiến chị rất mệt mỏi và không thể yên ổn làm ăn, nuôi dạy các con. Trước đây, chị đã hai lần làm đơn xin ly hôn anh T nhưng vì các con nên chị đã rút đơn về, tuy nhiên anh T vẫn không thay đổi. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T, không thể duy trì hôn nhân nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 20/9/2004, cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 29/12/2007 và Nguyễn Khánh Ph, sinh ngày 17/02/2015. Từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay cả ba con vẫn đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh T bỏ lên H Nội làm ăn chỉ thỉnh thoảng về qua nhà thăm con rồi lại đi. Nếu vợ chồng ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cả ba cháu đến khi các cháu thành niên và không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Hiện nay chị đang kinh doanh vật liệu xây dựng tại xã Phú Thịnh, thu nhập hàng tháng 15.000.000 đồng nên đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả ba cháu.

Về tài sản chung, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập và văn bản tố tụng khác cho anh T nhưng anh T đều vắng mặt. Ngày 06/7/2021, TAND tòa án đã lập biên bản về việc liên lạc với anh T qua điện thoại từ số thuê bao của chị H: 0985071696 đến số thuê bao của anh T: 0976560298. Anh T trình bày đang làm ăn tại Hà Nội nhưng không cung cấp địa chỉ nơi ở hiện nay của anh cho Tòa án. Anh T xác định có biết việc Tòa án nhân dân huyện Kim Động đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh do con gái là Nguyễn Khánh Ly thông báo qua điện thoại và mạng Zalo nhưng anh không đến tham gia tố tụng. Do đó, Tòa án không biết được các quan điểm, ý kiến của anh T về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản chung, công nợ.

Các con chung của chị H và anh T là cháu Nguyễn Khánh T, cháu Nguyễn Khánh L và Nguyễn Khánh Ph đều có nguyện vọng được ở với chị H.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Ánh (mẹ đẻ của anh T) trình bày: Chị H và anh T đã phát sinh mâu thuẫn từ khoảng 2 năm nay, nguyên nhân là do anh T chơi cờ bạc vay mượn nhiều nên vợ chồng xảy ra xô xát, căng thẳng và anh T đã

đánh đập chị H. Hiện nay bà chỉ biết anh T đi làm ăn ở Hà Nội còn địa chỉ cụ thể như thế nào bà không biết, thỉnh thoảng bà có liên lạc với anh T. Nay chị H có đơn xin ly hôn thì bà đề nghị tòa án hòa giải đoàn tụ để anh chị cùng nhau nuôi dạy các con.

Xác minh tại UBND xã Phú Thịnh được biết: Chị H và anh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã vào ngày 02/01/2004, số 04, quyển số 01. Sau khi được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, anh chị chung sống tại thôn Quảng Lạc, xã Phú Thịnh. Quá trình chung sống địa phương được biết anh chị có xảy ra mâu thuẫn nhưng không biết nguyên nhân cụ thể. Nay chị H có đơn xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tòa án đã ra thông báo mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và gửi cho các đương sự. Tuy nhiên anh T đều vắng mặt không có lý do. Chị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do đó, Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh T đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Động. Thẩm phán tiến hành các hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan. Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Thư ký chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ. Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ.

Tại phiên tòa, chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh T đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này là đúng quy định.

+ Về nội dung của vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, quan hệ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX cho vợ chồng ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Nguyễn Khánh Toàn, sinh ngày 20/9/2004, cháu Nguyễn Khánh Ly, sinh ngày 29/12/2007 và Nguyễn Khánh Phương, sinh ngày 17/02/2015. Hiện cả ba cháu đều đang sống cùng chị H và đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy chị H có đủ điều kiện nuôi dưỡng cả ba cháu nên đề nghị HĐXX giao cả ba con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không giải quyết.
- Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại thôn Quảng Lạc, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Kim Động theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 17/8/2021. Tòa án đã ra quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/QĐHPT và tổng đạt hợp lệ cho anh T. Tại phiên tòa ngày 7/9/2021, anh T vẫn vắng mặt nên HĐXX căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Thịnh nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2018. Hiện nay anh T tự bỏ nhà đi sinh sống tại H Nội và không cho chị H biết địa chỉ. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh T có biết nhưng không đến Tòa án để tham gia tố tụng và hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, thể hiện thái độ bỏ mặc, không muốn duy trì hạnh phúc gia đình, không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo Luật Hôn nhân và gia đình. Về phía chị H xác định không còn tình cảm với anh T và đã hai lần nộp đơn xin ly hôn, sau đó lại rút đơn về vì các con nhưng anh T vẫn không thay đổi nên chị H lại tiếp tục nộp đơn khởi kiện xin ly hôn. Như vậy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[3]. Về con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Nguyễn Khánh Toàn, sinh ngày 20/9/2004, cháu Nguyễn Khánh Ly, sinh ngày 29/12/2007 và Nguyễn Khánh Phương, sinh ngày 17/02/2015. Cả ba cháu đều đang sống cùng chị H và đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy, hiện nay anh T đang sinh sống nơi khác và cố tình không cho chị H và Tòa án biết địa chỉ nên không thể xác định được quan điểm cũng như điều kiện nuôi dưỡng con chung của anh T. Trong khi các con đều có nguyện vọng được ở với chị H, hiện chị H có chỗ ở và thu nhập ổn định từ việc kinh doanh vật liệu xây dựng khoảng 15.000.000 đồng/tháng nên có đủ điều kiện về chỗ ở, về thu nhập để nuôi dưỡng các con. Do đó, cần giao cả ba con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

[4]. Về tài sản, công sức, nợ nần: Chị H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Quan điểm đề nghị của đại diện VKSND huyện Kim Động tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51; 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

2. Xử:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 20/9/2004, cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 29/12/2007 và Nguyễn Khánh Ph, sinh ngày 17/02/2015 cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn cho đến khi các cháu thành niên, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con. Anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001998 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên, bị đơn. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Kim Động
- UBND xã Phú Thịnh (GCNKH số 04 ngày 02/1/2004);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

